

Đ, ngày 09 tháng 8 năm 2024

Số: 227/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 31 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 166/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm: 1975

Địa chỉ: Số A, thôn B, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

* Bị đơn: Ông **Lâm Quang T**, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Số C, thôn D, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Vợ chồng ông **Phạm Văn T**, sinh năm 1975, bà **Ngô Thị Xuân H**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung được chia: Ông Lâm Quang T được toàn quyền sở hữu đối với thửa đất số 254 tờ (số cũ 526), bản đồ số 54 (số cũ 13) tọa lạc tại thôn T, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Lâm Quang T phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 500.000.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 170.000.000 đồng ông Tấn đã trả tại phiên hoà giải; Số tiền còn lại ông Lâm Quang T phải trả cho bà Nguyễn Thị Thu H là 330.000.000 đồng (Ba trăm, ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa trả số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về chi phí tố tụng: Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*) đã nộp theo thông báo nộp chi phí tố tụng số: 18/TB-TA ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Đ, Lâm Đồng. Toà án đã tất toán xong; bà Nguyễn Thị Thu H đã nhận lại đủ số tiền nêu trên.

2.4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên phải nộp 21.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm của vụ án, nhưng được trừ vào số tiền 7.500.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003689 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Số tiền còn lại bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp là 13.500.000 đồng (*Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm còn thiếu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến